

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2023

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bửu Nhuận**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Xuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên tòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **D**, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị đơn:** Ông **V**, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2022, bản tự khai ngày 21/02/2023, nguyên đơn bà D trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông V tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cam Ranh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18/2015 ngày 16/3/2015. Trong quá trình chung sống, bà phát hiện ông V nghiện ma túy, bà khuyên can nhiều lần nhưng ông V không thay đổi. Hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau, nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà và ông V có 02 con chung là cháu L, sinh ngày 30/5/2015 và cháu D, sinh ngày 21/8/2019. Bà D yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/3/2023 bị đơn ông V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà D có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Nay bà D muốn ly hôn với ông thì ông hoàn toàn đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà ly hôn.

Về con chung: Giữa ông và bà D có 02 con chung là cháu D, sinh ngày 21/8/2019 và cháu L, sinh ngày 30/5/2015. Ông đồng ý giao hai con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay ông đang chấp hành án tại trại giam Xuân Phước không có điều kiện để về tham gia giải quyết vụ án ly hôn nên ông xin được xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D; về hôn nhân: Cho ly hôn giữ bà D với ông V; về con chung: Giao hai con chung chưa thành niên cho bà D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà D không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc: “Ly hôn”, do bị đơn là ông V cư trú tại xã C, thành phố Cam Ranh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vụ án được thụ lý giải quyết theo thủ tục rút gọn.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Bà D với ông V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà D với ông V tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 16/3/2015 tại UBND phường Cam C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng về sau thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay bà D yêu cầu ly hôn với ông V, ông V cũng đồng ý ly hôn với bà D. Tòa án thấy rằng giữa hai vợ chồng tình cảm không còn, không thể hàn gắn được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D, cho bà D ly hôn ông V để tạo điều kiện cho hai bên ổn định cuộc sống riêng.

[2.2] Về con chung: Bà D và ông V có hai con chung là cháu L, sinh ngày 30/5/2015 và cháu D, sinh ngày 21/8/2019, hai cháu hiện nay đang ở với chị D, cháu L có nguyện vọng được ở với mẹ, mặt khác hiện nay ông V đang chấp hành án tại trại giam Xuân Phước, tỉnh Phú Yên, ông V đồng ý giao cả hai con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà D, giao hai con chung cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà D không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Bà D phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 322 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản Thi và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà D và ông V.

1.2 Về con chung: Giao hai cháu L, sinh ngày 30/5/2015 và cháu D, sinh ngày 21/8/2019 cho bà D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà D không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

1.3 Về tài sản: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về án phí: Bà D phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí tòa án số AA/2022/0000425 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Quy định:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Thuận
(số 18/2015, quyền 01/2013 ngày 16/3/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảy Nhuận